

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 271/2020/HS-PT
Ngày 29 – 10 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng

Bà Lê Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 260/2020/TLPT-HS ngày 01/10/2020 đối với bị cáo W về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **W**, sinh năm 1964, tại huyện E, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn E 1, xã R, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: T (đã chết) và bà Y (đã chết); Bị cáo có vợ là U và 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại có kháng cáo:**

Ông I, sinh năm 1970; Trú tại: Buôn O, xã P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk- Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15h ngày 23/11/2019, W, I, A, và S cùng uống rượu tại nhà của W, sau đó, cả nhóm cùng đi chơi bida, uống bia. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, cả nhóm về nhà ông Lực ở thôn Xí nghiệp, xã P, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk uống rượu. Tại đây, I ép W uống rượu nhưng W nói say nên không uống; I đè đầu W xuống nền nhà, đâm nhiều cái vào đầu và bụng của W thì được ông Lực can ra. W xuống nhà bếp, lấy trên vách tường một con dao đi lên lại phòng khách chém trúng vào vùng mặt, tay của I làm cho I bị thương tích, sau đó W bỏ chạy thì I liền đuổi theo, nhặt viên gạch trước sân ném W nhưng không trúng. I quay lại nhà ông Lực thì được ông Lực đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 179/TgT-TTPY ngày 07/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Ông I bị tổn thương cơ thể 23%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2020/HS-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo W phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s, e khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt W 02 (hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/8/2029, bị cáo W và người bị hại ông I có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo W và người bị hại ông I đều giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo W khai rằng: Do uống nhiều bia rượu nên bị cáo say mà I cứ ép bị cáo uống nhưng bị cáo không uống thì bị I đè đầu bị cáo xuống và đâm nhiều cái vào đầu, bụng bị cáo, làm bị cáo tức giận dùng dao quơ trước mặt I nhưng I cứ xông đến gây ra thương tích. Người bị hại anh I thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng và cho rằng do mình say nên có những hành vi không đúng đối với bị cáo và xin In hồng cho bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, hậu quả của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo W về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt 02 năm 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo W là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội, trước tiên là do người bị hại có lỗi, mặc dù bị cáo lớn tuổi hơn thì anh I phải tôn trọng khi bị cáo từ chối uống rượu, đằng này anh I lại đè bị cáo xuống nền nhà và đâm nhiều cái vào đầu và bụng bị cáo làm cho bị cáo bức xúc, không kiềm chế dẫn đến bị cáo phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường toàn bộ thiệt hại thể hiện sự ăn năn hối lỗi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị HĐXX xem xét để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo và người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo được hưởng án treo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại. Áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự - Xử phạt bị cáo W 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Người bị hại không

tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo W tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: vào khoảng 17 giờ ngày 23/11/2019, trong lúc đang cùng ngồi uống rượu tại nhà ông S thì xảy ra mâu thuẫn giữa bị cáo và ông I. Do bức xúc vì bị I đe dọa xuống nền nhà và bị đâm nhiều phát vào đầu và bụng, bị cáo đã đi xuống bếp nhà anh Lực lấy dao lên chém ông I, gây ra thương tích 23%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo W về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo W và người bị hại ông I, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 02 năm 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo W là có phần nghiêm khắc, vì nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội cũng như bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ như Đại diện viện kiểm sát đã nêu ra và phân tích là có căn cứ; Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Mặc khác, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường hết khoản tiền còn lại cho người bị hại, người bị hại tiếp tục kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm anh I nhận phần lỗi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người bị hại, đồng thời không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà để cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo W và người bị hại ông I – sửa bản án sơ thẩm số 12/2020/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo W 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo W cho Ủy ban nhân dân xã R, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Bị cáo W không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT C.A tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Công an huyện Lắk;
- Chi cục THADS huyện Q ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức